

BeQ HOLDINGS

CHỈ SỐ BEQ VIETNAM VNX REAL ESTATE

Theo dõi lĩnh vực xây dựng quốc gia

Tháng chín, 2026



Chỉ số BeQ Việt Nam VNX Real Estate

75%

Hiệu suất cuốn chiếu 12 tháng *

Chỉ số BeQ Việt Nam VNX Real Estate Top 10

4%

Hiệu suất cuốn chiếu 12 tháng *

*Cập nhật lần cuối: 30 tháng 9 năm 2026

Cùng thời điểm, hiệu suất của chỉ số VNI và chỉ số S&P 500 lần lượt là 6.49% và 14.34%

Chuẩn mực nắm bắt xu hướng phát triển nhanh chóng của thị trường bất động sản Việt Nam

Thị trường bất động sản Việt Nam luôn là thước đo tham vọng quốc gia – nơi giao thoa giữa tăng trưởng đô thị, công nghiệp hóa và đầu tư nước ngoài. Ngày nay, khi Việt Nam đang tăng tốc hướng tới giai đoạn trưởng thành của thị trường mới nổi, các chỉ số bất động sản BeQ Vietnam VNX đã trở thành một trong những công cụ quan trọng nhất để hiểu và định hướng trong lĩnh vực đang phát triển nhanh chóng này.

Với hiệu suất vượt trội và phương pháp luận phù hợp với toàn cầu, các chỉ số này định vị BeQ như một kiến trúc sư chủ chốt trong quá trình hiện đại hóa tài chính của Việt Nam.

Benchmark ra đời trong một nền kinh tế đang chuyển mình.

Lĩnh vực bất động sản đóng vai trò trọng tâm trong câu chuyện phát triển của Việt Nam. Quá trình đô thị hóa bùng nổ, nhu cầu ngày càng tăng của tầng lớp trung lưu, sự mở rộng các khu công nghiệp và các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn đã tạo ra một thị trường vận động nhanh hơn cả những chỉ số kinh tế truyền thống.

Chỉ số Bất động sản BeQ Vietnam VNX được xây dựng để đáp ứng một nhu cầu mang tính cấu trúc: một chuẩn mực minh bạch, dựa trên quy tắc, có uy tín quốc tế, chuyển hóa động lực phát triển của lĩnh vực này thành dữ liệu cụ thể.

Bản cập nhật mới nhất cho thấy hiệu suất tăng trưởng đáng kinh ngạc 203% trong 12 tháng, vượt xa cả VNI (44,53%) và S&P 500 (17,28%) trong cùng kỳ. Hiệu suất vượt trội này báo hiệu một lĩnh vực đang trải qua quá trình chuyển đổi nhanh chóng – và một chỉ số tham chiếu được thiết kế để nắm bắt chính xác điều đó.

Một loại ống kính hiệu năng cao trên một thị trường có đà phát triển mạnh mẽ.

Thị trường bất động sản tại Việt Nam không chỉ đơn thuần là nhà ở mà còn là sự hội tụ của logistics, việc di dời sản xuất, cơ sở hạ tầng công nghiệp, sự mở rộng tiêu dùng và chính sách đô thị. Những yếu tố này tạo ra sự biến động, cơ hội và sự phân tán giữa các nhà phát triển bất động sản tiềm năng.

Chỉ số VNX Real Estate Index đo lường toàn diện lĩnh vực này, trong khi chỉ số BeQ Vietnam VNX Real Estate Top 10 Index tập trung hơn vào các công ty có tính thanh khoản cao nhất, tầm ảnh hưởng lớn nhất và vị trí chiến lược nhất. Chỉ số Top 10 đã mang lại lợi nhuận 124% trong 12 tháng qua, củng cố vai trò của nó như một chỉ báo hữu ích cho việc phân bổ vốn của các tổ chức.

Cả hai chỉ số này cùng nhau mang đến sự hiểu biết đa chiều về hành vi của ngành: những hiểu biết toàn diện kết hợp với sự tiếp xúc mang tính chiến thuật, có động lực cao.

Tại sao chỉ số bất động sản hiện đại lại cần thiết hiện nay?

Sự phát triển nhanh chóng của Việt Nam đòi hỏi các công cụ phân tích và đầu tư tinh vi hơn. Báo cáo ngành truyền thống thường chậm hơn nhiều tháng so với diễn biến thị trường, trong khi các nhà đầu tư nước ngoài yêu cầu các tiêu chuẩn minh bạch phù hợp với tiêu chuẩn toàn cầu.

Các chỉ số bất động sản BeQ đáp ứng nhu cầu này bằng cách cung cấp:

- Phương pháp luận minh bạch, phù hợp với các nhà cung cấp chỉ số quốc tế.
- Lựa chọn và trọng số thành phần dựa trên quy tắc
- Phân loại theo lĩnh vực phù hợp với các khuôn khổ đa tài sản toàn cầu.
- Các yếu tố về tính thanh khoản và lượng cổ phiếu lưu hành tự do ảnh hưởng đến khả năng giao dịch.

Nói tóm lại, họ chuyển đổi một lĩnh vực phức tạp, chủ yếu dựa trên câu chuyện, thành một bộ dữ liệu mà nhà đầu tư có thể tin tưởng.

Chỉ số Bất động sản BeQ Việt Nam VNX

Thiết kế

Chỉ số này được thiết kế theo các tiêu chuẩn quốc tế và tuân thủ UCITS, do đó phù hợp để hỗ trợ các quỹ, ETF, sản phẩm phái sinh và các sản phẩm cấu trúc.

Benchmark (Chỉ số tham chiếu)

Chỉ số Bất động sản BeQ Vietnam VNX bao gồm tất cả các cổ phiếu đủ điều kiện của Việt Nam theo quy tắc chỉ số BeQ. Chỉ số được tính trọng số dựa trên vốn hóa thị trường đầy đủ, bắt đầu từ 1.000 vào ngày cơ sở 31 tháng 12 năm 2008.

Tradable (Chỉ số giao dịch)

Chỉ số BeQ Vietnam VNX Real Estate Top 10 lựa chọn 10 cổ phiếu hàng đầu của chỉ số BeQ Vietnam VNX Real Estate Index xét về tính thanh khoản và vốn hóa thị trường điều chỉnh theo cổ phiếu lưu hành tự do. Chỉ số này được tính trọng số dựa trên vốn hóa thị trường cổ phiếu lưu hành tự do, bắt đầu từ 1.000 vào ngày cơ sở 31 tháng 12 năm 2008.

Variants (Các biến thể)

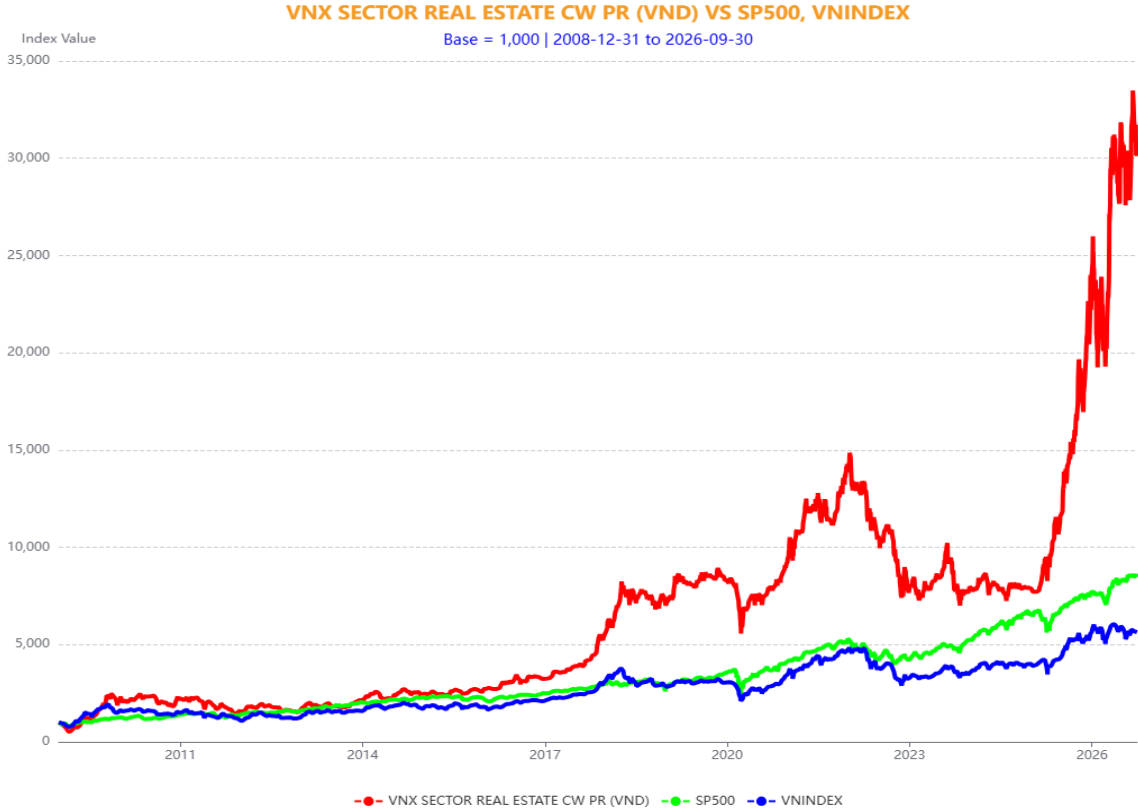
Chỉ số Bất động sản BeQ Việt Nam VNX được tính toán theo định dạng Lợi suất Giá (PR), ngoài ra còn có các phiên bản Tổng lợi suất (TR) và Lợi suất Ròng (NR). Đơn vị tiền tệ tiêu chuẩn của chỉ số là VND, trong khi các phiên bản bằng các loại tiền tệ khác như AUD, CAD, CNY, EUR, GBP, HKD, JPY, KRW, SGD, USD và USDC được cung cấp để nhà đầu tư nước ngoài phản ánh hiệu suất thực tế của họ.

Thành phần

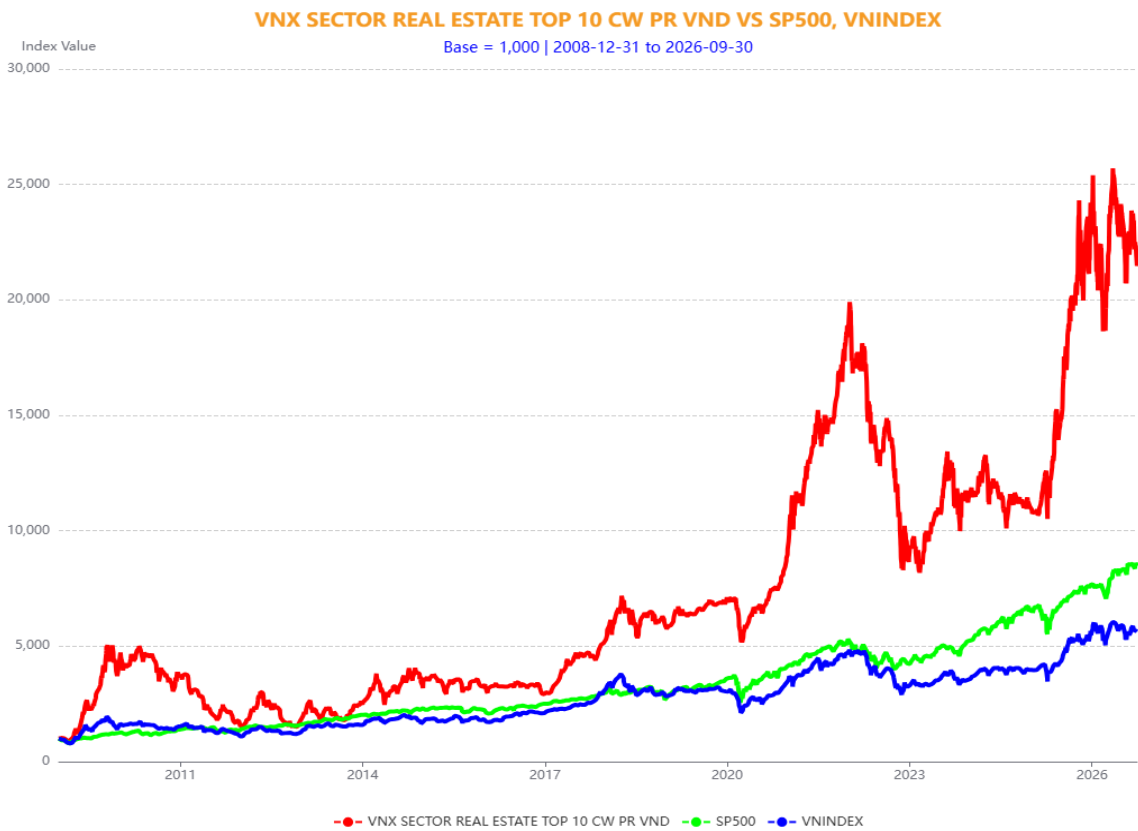
Top 5 Công ty của chỉ số BeQ Vietnam VNX Real Estate Top 10.

STT	Tên	Mã	Nhóm ngành	Sàn giao dịch	Tỷ trọng
1	[REDACTED]	[REDACTED]	Bất động sản	HSX	28.97%
2	[REDACTED]	[REDACTED]	Bất động sản	HSX	14.19%
3	[REDACTED]	[REDACTED]	Bất động sản	HSX	11.79%
4	[REDACTED]	[REDACTED]	Bất động sản	HSX	10.73%
5	[REDACTED]	[REDACTED]	Bất động sản	HSX	9.5%

Hiệu suất hiện tại



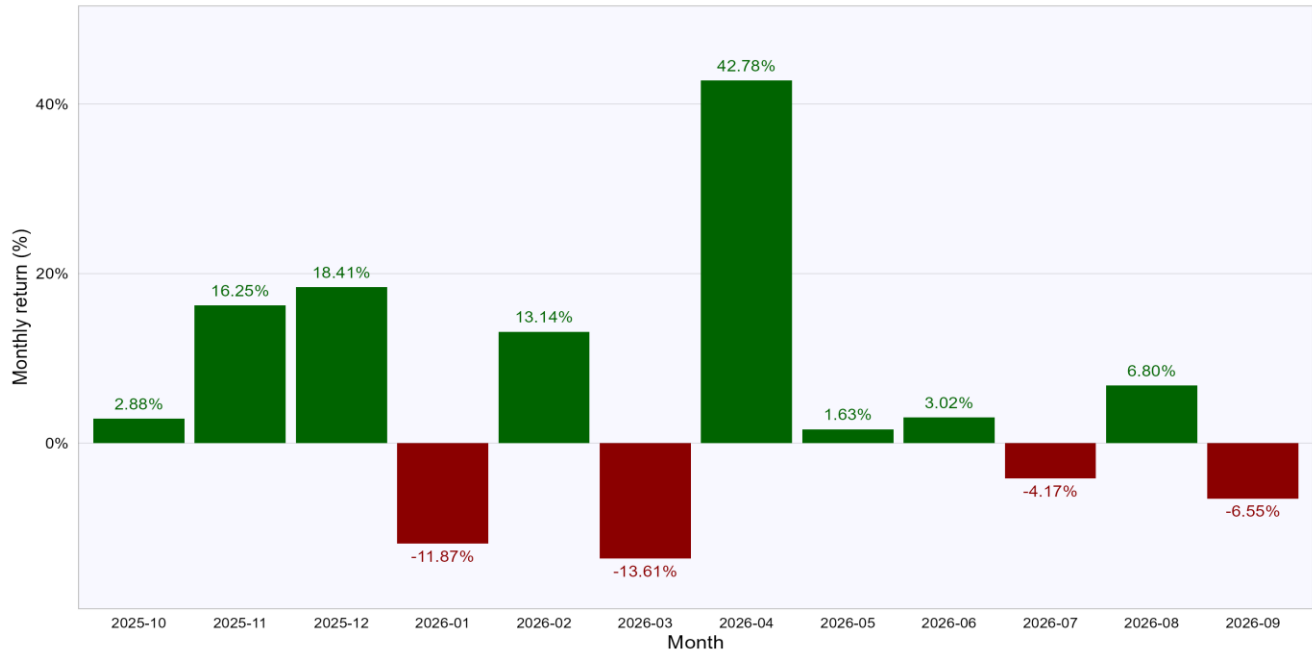
Cập nhật: 30 tháng 9 năm 2026



Cập nhật: 30 tháng 9 năm 2026

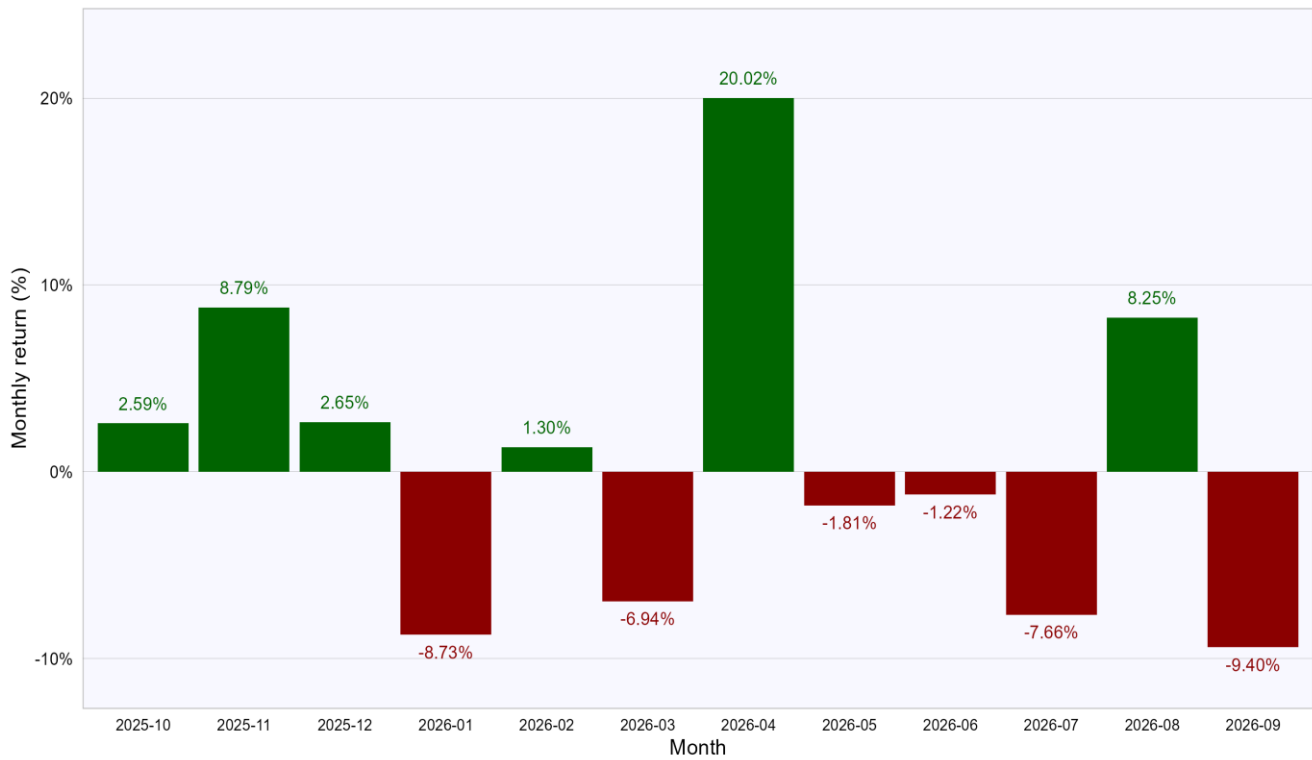
Hiệu suất 12 tháng

12 LAST MONTHS ROLLING RETURNS
BeQ Vietnam VNX Real Estate Index



Cập nhật: 30 tháng 9 năm 2026

12 LAST MONTHS ROLLING RETURNS
BeQ Vietnam VNX Real Estate Top 10 Index



Cập nhật: 30 tháng 9 năm 2026

Bảng thông tin: Chỉ số BeQ Việt Nam VNX Real Estate

Nhân tố	Sự miêu tả
Tên	Chỉ số BeQ Việt Nam VNX Real Estate
Mã	INDVNXSECRST[CW][PR][VND]
Mô tả ngắn	Chỉ số Bất động sản BeQ Vietnam VNX theo dõi hiệu suất của các công ty bất động sản hàng đầu Việt Nam trên các phân khúc nhà ở, thương mại, bán lẻ và công nghiệp, mang đến cơ hội tiếp cận tập trung vào lĩnh vực bất động sản năng động của đất nước.
Lựa chọn	Tất cả các cổ phiếu đủ điều kiện theo Quy tắc Chỉ số BeQ
Chu kỳ xem xét	Theo chu kỳ hàng quý vào tháng 3/tháng 6/tháng 9/tháng 12.
Ngày rà soát	Ngày có hiệu lực là ngày giao dịch tiếp theo sau ngày xem xét. Ngày công bố: 1 tuần trước ngày có hiệu lực. Ngày kết thúc là ngày cuối tháng trước đó.
Phương pháp tính trọng số	Tổng vốn hóa thị trường (CW) Phương pháp tính trọng số khác: Trọng số bằng nhau (EW)
Phiên	PR (Giá), NR (Lợi nhuận ròng), TR (Tổng lợi nhuận)
Loại tiền tệ	VND và có sẵn bằng AUD, CAD, CNY, EUR, GBP, HKD, JPY, KRW, SGD, USD và USDC
Tần suất tính toán	Cuối ngày giao dịch
Tổng số lượng chỉ số	48
Giá trị & Ngày cơ sở	1.000 vào ngày 31 tháng 12 năm 2008
Giá trị cơ bản	1.000
Mức cao lịch sử	33483.51
Mức thấp lịch sử	521.11
Trang web	www.ccpi.vn dashboardlite.ccpi.vn

Bảng thông tin: Chỉ số BeQ Việt Nam VNX Real Estate Top 10

Nhân tố	Sự miêu tả
Tên	Chỉ số BeQ Việt Nam VNX Real Estate Top 10
Mã	INDVNXSECRST10[CW][PR][VND]
Nhóm	BẤT ĐỘNG SẢN
Mô tả ngắn	Chỉ số BeQ Vietnam VNX Real Estate Top 10 đại diện cho mười cổ phiếu bất động sản lớn nhất và có tính thanh khoản cao nhất trên thị trường Việt Nam. Chỉ số này được thiết kế để theo dõi hiệu suất của các công ty hàng đầu trong các phân khúc bất động sản nhà ở, thương mại, bán lẻ và công nghiệp, cung cấp một chuẩn mực tập trung cho các cổ phiếu bất động sản có vốn hóa lớn và khả năng giao dịch cao.
Tiêu chí lựa chọn	Top 10, Cổ phiếu có tính thanh khoản (doanh thu) và vốn hóa thị trường (đã điều chỉnh theo cổ phiếu lưu hành tự do) tốt nhất.
Chu kỳ xem xét	Theo chu kỳ hàng quý vào tháng 3/tháng 6/tháng 9/tháng 12.
Ngày rà soát	Ngày có hiệu lực là ngày giao dịch tiếp theo sau ngày xem xét. Ngày công bố: 1 tuần trước ngày có hiệu lực. Ngày kết thúc là ngày cuối tháng trước đó.
Phương pháp tính trọng số	Vốn hóa cổ phiếu lưu hành tự do được điều chỉnh theo số cổ phiếu lưu hành tự do và được giới hạn ở mức 15% (CW) Phương pháp tính trọng số khác: Trọng số bằng nhau (EW)
Phiên	PR (Giá), NR (Lợi nhuận ròng), TR (Tổng lợi nhuận)
Loại tiền tệ	VND và có sẵn bằng AUD, CAD, CNY, EUR, GBP, HKD, JPY, KRW, SGD, USD và USDC
Tần suất tính toán	Cuối ngày giao dịch
Tổng số lượng chỉ số	48
Ngày cơ sở	31/12/2008
Giá trị cơ sở	1.000
Ngày ra mắt	22/03/2023
Mức cao lịch sử	25701.61
Mức thấp lịch sử	818.01
Trang web	www.ccpi.vn dashboardlite.ccpi.vn

BEQHOLDINGS.com

BeQ Holdings



Liên hệ

USA

200 Continental Drive, Newark,
DE 19713, USA

UK

128 City Road, London, United Kingdom,
EC1V 2NX

VIỆT NAM

67 Đinh Thị Thi Street, Van Phuc City, Thu Duc
District, Ho Chi Minh City

SINGAPORE

14 Robinson Road #08-01A, Far East Finance
Building, 048545, Singapore

LUXEMBURG

BeQuantum Group

LUXEMBURG

BeQ Wealth Farming Bank

WEBSITES

www.beqholdings.com

www.ccpi.vn

dashboardlite.ccpi.vn